

Số: 1364/QĐ-UBND

Võ Nhai, ngày 15 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết Dự án Tái định cư tập trung khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai tại xóm Tân Kim, xã Thần Sa

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAİ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật số 62/2020/QH14 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị năm 2009;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BXD ngày 01/03/2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về quy hoạch xây dựng nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/05/2021 của Bộ Xây dựng v/v ban hành QCVN 01: 2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 367/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 của UBND huyện Võ Nhai Về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết Dự án Tái định cư tập trung khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai tại xóm Tân Kim, xã Thần Sa.

Căn cứ Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Theo đề nghị của UBND xã Thần Sa tại Tờ trình số 381/TTr-UBND ngày 29/5/2023, báo cáo giải trình số 418/BC-UBND ngày 12/6/2023 và đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng tại báo cáo số 230/BC-KT&HT ngày 29/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết Dự án Tái định cư tập trung khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai tại xóm Tân Kim, xã Thần Sa với nội dung chính như sau:

I. Tên quy hoạch: Quy hoạch chi tiết Dự án Tái định cư tập trung khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai tại xóm Tân Kim, xã Thần Sa.

II. Địa điểm và ranh giới lập quy hoạch:

1. Địa điểm lập quy hoạch: Khu đất thuộc xóm Tân Kim, xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ranh giới lập quy hoạch: Khu đất thuộc xóm Tân Kim, xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

- Địa giới hành chính của khu vực quy hoạch có vị trí như sau:

+ Phía Bắc: Giáp đất trồng cây lâm nghiệp thuộc xóm Tân Kim, xã Thần Sa, huyện Võ Nhai;

+ Phía Nam: Giáp đường bê tông và đất trồng cây lâm nghiệp thuộc xóm Tân Kim, xã Thần Sa;

+ Phía Đông: Giáp đất trồng cây lâm nghiệp thuộc xóm Tân Kim, xã Thần Sa, huyện Võ Nhai;

+ Phía Tây: Giáp đường bê tông và đất trồng cây lâm nghiệp thuộc xóm Tân Kim, xã Thần Sa;

III. Quy mô nghiên cứu quy hoạch:

- Diện tích đất nghiên cứu quy hoạch khoảng 7,9 ha

- Diện tích đất quy hoạch khoảng 6,6 ha

- Quy mô dân số: Khoảng 405 người.

IV. Tính chất:

- Là khu dân cư tập trung mới hiện đại, đồng bộ về hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật.

- Tăng quỹ đất nhà ở và quỹ đất công trình công cộng đồng thời góp một phần thay đổi bộ mặt kinh tế xã hội cho địa phương.

- Khu đất quy hoạch được đầu tư xây dựng đồng bộ về cơ sở hạ tầng, tạo không gian sống mới hiện đại, góp phần cải thiện không gian kiến trúc cảnh quan khu vực.

V. Các khu chức năng, quy hoạch sử dụng đất và bố cục không gian, kiến trúc, cảnh quan:

1. Các khu chức năng:

- Đất xây dựng nhà ở;
- Đất công trình công cộng khu ở;
- Đất trường giáo dục;
- Đất nhà văn hóa;
- Đất cây xanh khu ở;
- Đất đường giao thông;
- Đất hạ tầng kỹ thuật khác.

2. Quy hoạch sử dụng đất

BẢNG TỔNG HỢP QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT			
STT	LOẠI ĐẤT	DIỆN TÍCH (M ²)	TỶ LỆ (%)
1	ĐẤT TRƯỜNG HỌC	1.152	1,75
2	ĐẤT NHÀ VĂN HÓA	620	0,94
3	ĐẤT Ở MỚI	19.768	29,95
4	ĐẤT CÂY XANH	10.459	15,85
5	ĐẤT TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI	402	0,61
6	ĐẤT GIAO THÔNG, HẠ TẦNG KỸ THUẬT	33.599	50,91
	TỔNG DIỆN TÍCH QUY HOẠCH	66.000	100,00

3. Quy hoạch không gian, kiến trúc, cảnh quan:

Tổ chức một không gian có tuyến hướng rõ ràng mạch lạc, có khả năng kết nối giữa các khu công cộng và khu ở.

Dự án quy hoạch được kết nối với nhau bởi các trục đường giao thông với lộ giới rộng 13m, với 2 vỉa hè hai bên, mỗi bên 3m, lòng đường rộng 7m, hệ thống cây xanh được bố trí hợp lý 2 bên đường. Phía Tây dự án tiếp giáp với đường bê tông hiện có tạo môi trường kiến trúc cảnh quan đẹp cho toàn khu.

VI. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

1. Quy hoạch giao thông:

- Mạng lưới đường giao thông được thiết kế đảm bảo lưu thông nhanh chóng và thuận lợi với đường dân sinh.

- Mạng lưới giao thông được thiết kế đảm bảo các tiêu chuẩn kinh tế kỹ thuật, mạng lưới công trình ngầm được bố trí hợp lý. Đảm bảo thoát nước mặt dễ dàng và nhanh chóng, tránh tình trạng ngập úng gây cản trở giao thông và ô nhiễm môi trường.

Quy mô và cấp hạng đường:

+ Mặt cắt đường 1-1 Lộ giới 13,0m (lòng đường 7,0 m; vỉa hè $3,0 \times 2 = 6,0$ m)

Các thông số kỹ thuật đường:

- Bán kính bó vỉa: $R = 8,0$ m.

- Độ dốc ngang mặt đường: $i_n = 2\%$.

- Độ dốc ngang vỉa hè: $i_n = 1,5\%$.

- Chỉ giới xây dựng, chỉ giới đường đỏ:

+ Chỉ giới xây dựng được xác định cho các tuyến đường nội bộ: Chỉ giới xây dựng công trình công cộng ≥ 3 m, chỉ giới xây dựng công trình nhà ở trùng với chỉ giới đường đỏ, tuy nhiên khi xây dựng phải đảm bảo mật độ xây dựng theo quy định.

+ Chi tiết về chỉ giới xây dựng, chỉ giới đường đỏ được quy định tại bản vẽ Quy hoạch giao thông, chỉ giới xây dựng, chỉ giới đường đỏ và hành lang bảo vệ các tuyến hạ tầng kỹ thuật (QH - 06).

2. Quy hoạch san nền và thoát nước mưa:

a. Quy hoạch san nền:

- Trên cơ sở dự án của quy hoạch tổng thể huyện Võ Nhai, lấy trục đường bê tông hiện trạng làm cao độ khống chế cho quy hoạch Khu tái định cư tập trung khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai tại xóm Tân Kim, xã Thần Sa.

- San nền của Khu tái định cư tập trung khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai tại xóm Tân Kim, xã Thần Sa có hướng dốc về phía Đông và phía Đông Bắc của dự án.

- Độ dốc san nền theo độ dốc tính toán các cao độ khống chế tại vị trí các nút giao thông (bằng cao độ đỉnh bó vỉa, mép lát hè).

- Nguyên tắc thiết kế san nền: Phù hợp với hệ thống thoát nước mưa, hệ thống tiêu thủy lợi. Đảm bảo độ dốc đường theo tiêu chuẩn thiết kế, đảm bảo thoát nước mặt nhanh chóng. Cốt san nền phải đồng bộ với các khu vực xung quanh, các khu dân cư đã ổn định. Tận dụng đến mức cao nhất địa hình tự nhiên và không làm xấu hơn điều kiện địa chất công trình và địa chất thủy văn.

- Sử dụng phương pháp đường đồng mức thiết kế. Chênh cao giữa 2 đường đồng mức là 0,5m.

- Cao độ thiết kế cao nhất: 335,40 m; cao độ thiết kế thấp nhất: 311,00 m. Độ dốc tối thiểu 2,07% đảm bảo thoát nước mặt.

- Trước khi tiến hành san nền phải xúc bỏ lớp đất hữu cơ để đảm bảo chất lượng nền xây dựng.

- Thiết kế san nền các lô đất đảm bảo thoát nước ra hệ thống cống thoát nước theo các trục đường và thoát dần về phía các lưu vực..

b. Quy hoạch thoát nước mưa:

- Mạng lưới thoát nước mưa đi trên vỉa hè sử dụng rãnh xây B600, B800, B1000 chịu tải trọng HL93

- Toàn bộ khu QH có hai cửa xả B1000 và B600 ra mương hiện trạng.

- Dựa theo quy hoạch san nền, bố trí mạng lưới cống thoát nước mưa theo dạng nhánh, chạy dọc theo các lô đất quy hoạch, thu gom nước mặt và tập trung chảy về cửa xả và xả ra mương hiện trạng.

- Thu gom nước mặt trên đường sử dụng hố ga thăm nước mưa và hố ga thu kết hợp thăm nước mưa.

- Hệ thống thoát nước sử dụng rãnh xây gạch trên vỉa hè và rãnh bê tông cốt thép chịu lực đoạn giao cắt qua đường giao thông. Độ dốc dọc tuyến cống tối thiểu là 1/D. Hệ thống thoát nước đảm bảo đầy đủ, đồng bộ từ tuyến thoát nước đến giếng thu, giếng thăm đúng các yêu cầu kỹ thuật.

3. Quy hoạch cấp nước:

- Mạng lưới đường ống cấp nước được thiết kế là mạng vòng khép kín bằng các tuyến ống D63 nối vào tuyến ống D110.

- Việc tính toán mạng lưới dựa trên các cơ sở sau: Áp lực nước tại điểm tiêu thụ không được nhỏ hơn 16m trong điều kiện bình thường và không được nhỏ hơn 10m khi có cháy xảy ra.

- Mạng lưới đường ống được tính toán thiết kế đảm bảo trong hai trường hợp bất lợi nhất:

+ Giờ dùng nước lớn nhất.

+ Giờ dùng nước lớn nhất + có cháy xảy ra.

- Trên các tuyến ống cấp nước cứu hỏa bố trí trụ cứu hỏa để lấy nước chữa cháy. Khoảng cách các trụ chữa cháy tối đa 120m.

- Thiết kế mạng nhánh cụt đối với các tuyến phân phối và dịch vụ.

- Đảm bảo cấp nước liên tục, an toàn cho mạng lưới đường ống cấp nước về lưu lượng cũng như áp lực nước đến điểm bất lợi nhất trên hệ thống cấp nước.

- Cấp nước trực tiếp đối với nhà thấp tầng.

4. Quy hoạch cấp điện:

*** a. Cấp điện sinh hoạt:**

* Cấp điện trung thế 35kV:

Hiện tại gần khu vực nghiên cứu lập quy hoạch có đường dây trung thế 35kV lộ 371 E6.8 nhánh rẽ Hạ Kim.

Nguồn điện cung cấp cho khu vực lập quy hoạch được lấy từ đường dây 35kV lộ 371 E6.8. Xây dựng đường dây đi nổi trên cột bê tông ly tâm.

* Trạm biến áp:

Với tổng công suất yêu cầu từ lưới theo bảng tính trên, sẽ xây dựng 01 TBA 160kVA, đảm bảo cấp điện sinh hoạt cho khu dân cư.

- Trạm biến áp được xây dựng theo kiểu treo trên cột bê tông ly tâm.

* Cấp điện 0,4kV:

Định hướng xây dựng lưới điện hạ thế cấp đến các phụ tải đi nổi trên cột bê tông ly tâm.

- Cấp điện cấp nguồn từ tủ hạ thế TBA đến các nhánh: sử dụng cáp vặn xoắn ABC 0,6/1kV treo trên cột bê tông ly tâm cao 10m.

b. Cấp điện chiếu sáng:

- Xây dựng hệ thống đèn chiếu sáng trên tất cả các tuyến giao thông cho toàn khu quy hoạch đảm bảo theo yêu cầu chiếu sáng đô thị. Tùy theo từng tuyến đường trong toàn khu và yêu cầu về chiếu sáng cho các cấp đường để bố trí các đèn hợp lý, đảm bảo yêu cầu chiếu sáng đô thị và cảnh quan.

- Giải pháp chiếu sáng giao thông:

+ Bố trí chiếu sáng một bên đường, đi nổi;

+ Mạng điện chiếu sáng được thiết kế riêng biệt với hệ thống cấp điện sinh hoạt và được điều khiển bằng tủ điều khiển. Nguồn cấp từ TBA của dự án.

+ Lưới điện chiếu sáng sử dụng cáp vặn xoắn ABC 0,6/1kV treo trên cột bê tông;

+ Đèn chiếu sáng sử dụng đèn LED tiết kiệm điện.

5. Hệ thống thông tin liên lạc:

Quy hoạch định hướng xây dựng các tuyến cáp thông tin liên lạc đi nổi trên cột bê tông ly tâm (chung cột đường dây 0,4kV) đến các tủ phân phối đặt gần các công trình để thuận tiện cho việc phân chia và đấu nối các thuê bao.

*** Giải pháp thiết kế:**

- Nguồn cấp tín hiệu cho khu vực được lấy từ Tổng đài vệ tinh trung tâm tới. Tuyến cáp quang này đi nổi trên cột bê tông.

- Vị trí dự kiến đấu nối tại cửa ngõ giao tuyến đường dẫn vào khu đất lập quy hoạch phía Nam dự án.

- Mạng lưới cáp từ tủ cáp đến thuê bao trong các ô đất sẽ được thiết kế ở giai đoạn sau tùy thuộc vào quy mô, tính chất và mặt bằng bố trí công trình trong ô đất.

6. Quy hoạch thoát nước thải và vệ sinh môi trường:

a. Thoát nước thải:

- Tiêu chuẩn thoát nước lấy bằng tiêu chuẩn cấp nước.

- Nước chảy trong ống theo nguyên tắc tự chảy là chính.

- Mạng lưới đường ống được tính toán thiết kế với giờ dùng nước lớn nhất.

- Khu Quy hoạch bố trí 1 trạm xử lý nước thải Công suất 100m³/ngày

*** Đường cống:**

+ Dùng rãnh xây gạch B400 trên vỉa hè đường giao thông và khoảng đất hạ tầng kỹ thuật sau hai lô;

+ Độ dốc dọc cống lấy theo độ dốc tối thiểu $i = 1/D$ để giảm chiều sâu chôn cống.

*** Hố ga:**

+ Bố trí các giếng thăm, thu tại vị trí thay đổi tiết diện cống, chuyển hướng cống, tại điểm xả các công trình để nạo vét bảo dưỡng định kỳ và sửa chữa cống.

+ Khoảng cách giữa các hố ga phụ thuộc vào đường kính ống nước thải hoặc các điểm chuyển tiếp, góc ngoặt...

b. Vệ sinh môi trường:

Trong từng khu công trình có bố trí các điểm tập kết rác tạm thời. Do đặc thù về vùng miền, vị trí dự án cách xa khu trung tâm, đi lại khó khăn, địa hình phức tạp vì vậy rác thải sẽ được phân loại, những rác thải khó phân hủy sẽ được thu gom riêng để đốt.

7. Đánh giá môi trường chiến lược ĐMC:

a. Phương hướng chung

Tăng cường mật độ cây xanh ở những nơi còn đất trống: Tổ chức không gian cây xanh và các không gian mở trong khu dân cư, tổ chức không gian cây xanh đường phố, khu nhà ở, các vườn hoa nhỏ, công viên,...

b. Giải pháp kỹ thuật

Hệ thống kết cấu hạ tầng trong khu dân cư bao gồm hệ thống giao thông, hệ thống cấp nước, hệ thống thoát nước, hệ thống cấp điện, chiếu sáng, hệ thống thông tin phải được thiết kế đồng thời, đồng bộ để đảm bảo thuận tiện trong xây dựng, sửa chữa, vận hành, tiết kiệm sử dụng đất và phải tuân theo Quy chuẩn Xây dựng Việt Nam, đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường.

Phải bố trí địa điểm tạm lưu giữ và trung chuyển chất thải rắn trong khu vực.

Mạng lưới thu gom nước thải của khu vực dân cư phải có vị trí, cốt hố gas phù hợp để đấu nối với điểm xả thải trong vùng.

c. Giải pháp quản lý

Người dân trong khu dân cư phải thực hiện các nội dung về bảo vệ môi trường đã được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

Điều 2. UBND xã Thần Sa phối hợp với các cơ quan quản lý chức năng thuộc xã tổ chức công bố quy hoạch phổ biến rộng rãi trong nhân dân; căn cứ Luật Xây dựng, Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn của Nhà nước để tổ chức thực hiện theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường; Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thần Sa và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- Đ/c Chủ tịch, các đ/c PCT UBND huyện;
- Công ty Cổ phần xây dựng 628 Thái Nguyên;
- Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Bắc Thái;
- Lưu: VT, LĐVP.

Nguyễn





QUY ĐỊNH QUẢN LÝ

Theo Đồ án Quy hoạch chi tiết Dự án Tái định cư tập trung khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai tại xóm Tân Kim, xã Thần Sa.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1364/QĐ-UBND, ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng, phân công quản lý

1. Quy định quản lý này hướng dẫn việc quản lý sử dụng đất, xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm cảnh quan kiến trúc và bảo vệ môi trường trong xây dựng và khai thác sử dụng các công trình theo đúng đồ án Quy hoạch chi tiết Dự án Tái định cư tập trung khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai tại xóm Tân Kim, xã Thần Sa.

2. Ngoài những quy định trong bản quy định quản lý này, việc quản lý xây dựng tại khu vực quy hoạch còn phải tuân theo các quy định pháp luật của Nhà nước có liên quan.

3. Các cá nhân, tổ chức có liên quan khi thực hiện đầu tư xây dựng trong khu quy hoạch đều phải tuân thủ các quy định trong bản quy định quản lý này.

4. Việc điều chỉnh Quy định quản lý này phải được UBND huyện Võ Nhai xem xét, quyết định.

Điều 2. Quy định về phạm vi ranh giới, quy mô, tính chất quy hoạch

1. Phạm vi quy hoạch: Khu đất thuộc xóm Tân Kim, xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ranh giới lập quy hoạch:

- Địa giới hành chính của khu vực quy hoạch có vị trí như sau:

+ Phía Bắc: Giáp đất trồng cây lâm nghiệp thuộc xóm Tân Kim, xã Thần Sa, huyện Võ Nhai;

+ Phía Nam: Giáp đường bê tông và đất trồng cây lâm nghiệp thuộc xóm Tân Kim, xã Thần Sa;

+ Phía Đông: Giáp đất trồng cây lâm nghiệp thuộc xóm Tân Kim, xã Thần Sa, huyện Võ Nhai;

+ Phía Tây: Giáp đường bê tông và đất trồng cây lâm nghiệp thuộc xóm Tân Kim, xã Thần Sa;

3. Quy mô:

- Diện tích đất nghiên cứu quy hoạch khoảng 7,9 ha

- Diện tích đất quy hoạch khoảng 6,6 ha
- Quy mô dân số: Khoảng 405 người.

4. Tính chất:

- Là khu dân cư tập trung mới hiện đại, đồng bộ về hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật.

- Tăng quỹ đất nhà ở và quỹ đất công trình công cộng đồng thời góp một phần thay đổi bộ mặt kinh tế xã hội cho địa phương.

- Khu đất quy hoạch được đầu tư xây dựng đồng bộ về cơ sở hạ tầng, tạo không gian sống mới hiện đại, góp phần cải thiện không gian kiến trúc cảnh quan khu vực.

Điều 3. Quy định về sử dụng đất và nguyên tắc kiểm soát không gian, kiến trúc, cảnh quan khu vực lập quy hoạch

1. Quy định về sử dụng đất:

Khu quy hoạch bao gồm các chức năng chính được tổng hợp trong Bảng cân bằng sử dụng đất, cụ thể như sau:

- Đất ở mới.
- Đất xây dựng công trình công cộng, nhà văn hoá và trường học.
- Đất xây dựng các công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật.
- Đất xây dựng các khu cây xanh công viên, vườn hoa đô thị, cây xanh chuyên dùng kết hợp các công trình thể dục thể thao.

BẢNG TỔNG HỢP QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT			
STT	LOẠI ĐẤT	DIỆN TÍCH (M2)	TỶ LỆ (%)
1	ĐẤT TRƯỜNG HỌC	1.152	1,75
2	ĐẤT NHÀ VĂN HÓA	620	0,94
3	ĐẤT Ở MỚI	19.768	29,95
4	ĐẤT CÂY XANH	10.459	15,85
5	ĐẤT TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI	402	0,61
6	ĐẤT GIAO THÔNG, HẠ TẦNG KỸ THUẬT	33.599	50,91
	TỔNG DIỆN TÍCH QUY HOẠCH	66.000	100,00

Các lô đất trong quy hoạch phải được đầu tư xây dựng theo đúng chức năng sử dụng đất quy định trong bảng cân bằng sử dụng đất nêu trên và theo bản vẽ Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất được phê duyệt.

2. Quy định về nguyên tắc kiểm soát không gian kiến trúc cảnh quan khu vực lập quy hoạch:

- Không gian, kiến trúc, cảnh quan trong khu vực quy hoạch phải tuân thủ theo đúng định hướng tổ chức không gian, kiến trúc, cảnh quan theo các bản vẽ: Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất; Sơ đồ tổ chức không gian, kiến trúc,

cảnh quan; Bản đồ quy hoạch giao thông, chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng và hành lang bảo vệ các tuyến hạ tầng kỹ thuật; Các bản vẽ thiết kế đô thị được duyệt.

- Kiến trúc cảnh quan phải mang tính hài hoà giữa các không gian cảnh quan với nhau. Hình thức kiến trúc các công trình công cộng theo hướng hiện đại, hài hoà với cảnh quan khu vực, đồng thời tạo điểm nhấn về không gian.

- Chủ sở hữu các vật thể kiến trúc có ảnh hưởng đến không gian, kiến trúc, cảnh quan trong khu dân cư phải có trách nhiệm bảo vệ, duy trì trong quá trình khai thác, sử dụng đảm bảo mỹ quan, an toàn, hài hoà với không gian xung quanh.

- Việc xây dựng khu cây xanh cảnh quan, vườn hoa tiểu cảnh, trồng cây xanh theo quy hoạch phải đáp ứng các yêu cầu về sử dụng, mỹ quan, an toàn, môi trường đô thị, không làm hư hỏng các công trình cơ sở hạ tầng trên mặt đất, dưới mặt đất, trên cao. Sân vườn, đường dạo cần được tổ chức hợp lý, tránh gây cản trở giao thông và đáp ứng tốt nhu cầu đỗ xe cho khu vực, có thể kết hợp các công trình phục vụ kỹ thuật hạ tầng đô thị nhưng phải đảm bảo phòng chống cháy nổ theo quy định.

Điều 4. Các quy định chủ yếu về hệ thống hạ tầng kỹ thuật kết nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật của khu vực

1. Quy định chung:

- Việc đầu tư xây dựng hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật phải đảm bảo theo quy hoạch được duyệt và tiến độ triển khai thực hiện dự án. Việc xây dựng đường giao thông phải tiến hành đồng thời với việc xây dựng các đường ống hạ tầng kỹ thuật. Công trình đường dây, đường ống kỹ thuật phải được bố trí, lắp đặt hạ ngầm trong các hào kỹ thuật, đường ống kỹ thuật. Việc lắp đặt xây dựng hào kỹ thuật phải bảo đảm không ảnh hưởng đến việc sử dụng không gian trên mặt đất, an toàn trong khai thác, vận hành, sửa chữa và bảo dưỡng.

- Hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật phải tuân thủ yêu cầu về hướng tuyến, điểm đầu nối và các yêu cầu kỹ thuật khác được xác định trong các bản vẽ quy hoạch hạ tầng kỹ thuật và quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng, khi xây dựng phải đảm bảo các quy định về an toàn, vệ sinh môi trường, các yêu cầu về công nghệ chuyên ngành và phải được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, cấp phép.

- Nước thải phải được xử lý đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh môi trường trước khi xả thải ra hệ thống thoát nước chung của khu vực. Rác thải phải được thu gom xử lý theo quy định.

2. Quy định đối với từng hạng mục hạ tầng kỹ thuật:

a) Quy định về giao thông:

- Đảm bảo định hướng tuyến và cao trình quy hoạch được phê duyệt.

- Đối với các tuyến đường phân khu vực và đường nhóm nhà ở: Tuân thủ các quy định về lộ giới, lòng đường, vỉa hè, độ dốc dọc, ngang của đường và vỉa hè, góc vát quy định đảm bảo tầm nhìn; tuân thủ hướng tuyến và điểm đầu nối.

b) Quy định về chuẩn bị kỹ thuật:

- San nền: Tuân thủ theo quy hoạch được duyệt về nguyên tắc san nền, hướng dốc chung, các mốc khống chế san nền và cao độ nền, hướng dốc san nền của từng lô đất. Cao độ xây dựng của từng lô đất theo bản vẽ quy hoạch san nền.

- Thoát nước mưa: Tuân thủ theo quy hoạch được duyệt về hướng dốc, lưu vực, cửa xả thoát nước trên nguyên tắc thoát nước tự chảy đồng thời cân bằng khối lượng đào đắp, không phá vỡ cấu trúc tự nhiên của khu vực, đảm bảo thoát nước cho các khu vực xung quanh khu vực thiết kế; xây dựng đồng bộ hệ thống công rãnh, hố ga, giếng thăm tránh chong chéo với các hạng mục hạ tầng kỹ thuật khác.

c) Quy định về cấp nước, cấp điện, thông tin liên lạc, nước thải và vệ sinh môi trường:

- Tuân thủ các yêu cầu về hướng tuyến, điểm đầu nối và các yêu cầu kỹ thuật khác được xác định trong quy hoạch cấp nước, cấp điện, thông tin liên lạc.

- Nước thải của khu vực quy hoạch được thiết kế riêng hoàn toàn với hệ thống thoát nước mưa, phải được xử lý theo đúng yêu cầu về vệ sinh môi trường trước khi xả vào hệ thống thoát nước tự nhiên hoặc hệ thống công thoát nước mặt của khu vực. Các tuyến cống thoát nước thải được bố trí dọc theo các tuyến đường. Xây dựng hệ thống hố ga thoát nước tại những vị trí chuyển hướng thoát nước, thay đổi đường kính cống và để thuận lợi cho công tác quản lý, thau rửa. Các hố ga được bố trí với khoảng cách trung bình 20 - 30m/ga.

- Điểm thu gom rác thải phải được xác định vị trí và rác thải phải được phân loại để thuận tiện cho việc vận chuyển, xử lý. Rác thải được thu gom 100% theo các điểm tập kết đến trạm trung chuyển, sau đó được vận chuyển bằng xe rác đến khu xử lý chất thải tập trung của khu vực. Nghiêm cấm việc xả rác bừa bãi không đúng với quy định gây ảnh hưởng mỹ quan khu vực và môi trường.

Điều 5. Quản lý triển khai các dự án đầu tư xây dựng

1. Kiểm tra khớp nối các dự án khác trong khu vực, đảm bảo không chong lán và đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật.

2. Bổ sung ý kiến của cơ quan quản lý chuyên ngành để có thoả thuận về yêu cầu, biện pháp bảo vệ an toàn hoặc di chuyển theo quy hoạch đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật trong khu vực như đường giao thông, kênh, mương thuỷ lợi, tuyến điện trung thế theo quy định hiện hành.

3. Trong quá trình triển khai các dự án đầu tư xây dựng, cần kiểm tra khớp nối giữa hệ thống hạ tầng kỹ thuật của khu vực (giao thông, cao độ nền và thoát nước mưa, cấp nước, năng lượng, chiếu sáng, thoát nước thải, thông tin liên lạc, xử lý chất thải rắn,...) với hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của khu vực, đảm bảo đồng bộ và không chong lán.

4. Xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, không làm ảnh hưởng đến môi trường đất, môi trường nước ngầm, nước mặt và môi trường không khí.

5. Quản lý xây dựng công trình ngầm, không gian ngầm đô thị theo quy định hiện hành.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Quy định về chức năng sử dụng đất

1. Đất ở mới: Ký hiệu lô đất OM.

- Chức năng: Xây dựng nhà ở.
- Mật độ xây dựng tối đa 65%; tầng cao 1 đến 3 tầng; cốt nền xây dựng công trình tối thiểu cao hơn cao độ vỉa hè 0,30 m; chiều cao tầng 1 \geq 3,6m; chiều cao các tầng khác từ 3m đến 3,6m.

2. Đất trường học: Ký hiệu lô đất GD.

- Chức năng: Xây dựng công trình trường học.
- Mật độ xây dựng tối đa 40%; tầng cao 1 đến 2 tầng; cốt xây dựng tối thiểu cao hơn cao độ vỉa hè 0,45 m; chiều cao tầng 1 \geq 3,6m; chiều cao các tầng khác từ 3m đến 3,6m.

Thiết kế của các công trình phải đảm bảo hình thức kiến trúc hài hoà với cảnh quan xung quanh, đóng góp vào cảnh quan khu vực, kiến trúc công trình mang tính chất tạo điểm nhấn cho khu quy hoạch và tạo sự hấp dẫn, định hướng kiến trúc cho toàn khu. Cây xanh, sân vườn, đường nội bộ và bãi đỗ xe trong lô đất được tổ chức phù hợp với các công trình và theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng.

3. Đất nhà văn hoá: Ký hiệu NVH.

- Chức năng: Xây dựng các công trình văn hóa (nhà văn hóa).
- Đối với nhà văn hóa: Mật độ xây dựng 40%; tầng cao 1 đến 2 tầng; cốt xây dựng tối thiểu cao hơn cao độ vỉa hè 0,45 m; chiều cao tầng 1 \geq 3,6m, chiều cao các tầng khác từ 3m đến 3,6m.

4. Đất trạm xử lý nước thải, đất hạ tầng kỹ thuật: Ký hiệu lô đất TXL.

- Chức năng: Xây dựng công trình khu xử lý nước thải.
- Công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật phải có hành lang bảo vệ, cách ly theo đúng quy chuẩn xây dựng.
- Các công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật khác, trạm biến áp được bố trí xen kẽ trong các khu cây xanh và hành lang giao thông tại vị trí thuận tiện, ít ảnh hưởng tới cảnh quan môi trường và hoạt động của khu đô thị.

5. Đất cây xanh: Ký hiệu lô đất CX.

- Chức năng: Xây dựng khu vườn hoa kết hợp sân chơi, sân luyện tập thể dục thể thao, khu vực trồng cây cảnh quan.
- Các công trình kiến trúc nằm trong vườn hoa là những công trình nhỏ, độc lập và có không gian mở, mật độ xây dựng tối đa 5%.
- Phải ưu tiên sử dụng các loại cây xanh bản địa, đặc trưng vùng miền và phù hợp với khu vực. Việc trồng cây xanh phải theo nguyên tắc hỗ trợ cho kiến trúc cảnh quan, không ảnh hưởng đến an toàn giao thông, không ảnh hưởng đến các công trình bao gồm cả phần ngầm và phần trên mặt đất, không tiết ra các chất độc hại hoặc hấp dẫn côn trùng gây ảnh hưởng đến dân cư.

- Tùy từng khu vực, có thể bố trí các tượng đài, bể cảnh, đài phun nước đảm bảo không ảnh hưởng tới sức khỏe con người, màu sắc phong phú, tạo điểm nhấn cho khu vực. Cây xanh và hệ thống thảm cỏ cần có hệ thống tưới tiêu và được chăm sóc thường xuyên.

Điều 7. Quy định về chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng và yêu cầu kỹ thuật đối với từng tuyến đường

1. Các công trình xây dựng trong khu quy hoạch phải tuân thủ theo đúng chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng quy định trong đồ án quy hoạch, cụ thể:

+ Công trình nhà ở tại nông thôn: Khoảng lùi tối thiểu là 0m.

+ Công trình công cộng, trường học, nhà văn hoá: Khoảng lùi tối thiểu là 3m.

(Chi tiết xem bản vẽ Quy hoạch giao thông, chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng và hành lang bảo vệ các tuyến hạ tầng kỹ thuật - QH-06)

+ Mặt cắt đường 1-1 Lộ giới 13,0m (lòng đường 7,0 m; vỉa hè $3,0 \times 2 = 6$).

2. Yêu cầu kỹ thuật đối với các tuyến đường giao thông:

- Đảm bảo việc thiết kế theo các yêu cầu kỹ thuật, các tiêu chuẩn đường đô thị.

- Tuân thủ theo đúng quy hoạch được duyệt về hệ thống công trình ngầm dưới đường, bố trí hợp lý vị trí các hố ga, hố kỹ thuật, cây xanh đường phố.

- Thiết kế bán kính góc cua đảm bảo theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số 07 - 4:2016/BXD, tại vị trí nút giao giữa các tuyến đường nội bộ với nhau tối thiểu $R = 8,0m$, nút giao với các trục đường chính đô thị $R = 12-15,0m$.

- Đường trong khu vực quy hoạch phải đảm bảo: Độ dốc ngang đường hai mái và một mái là $i_n = 2\%$; độ dốc ngang hè đường $i_h = 1,5\%$; độ dốc dọc theo bản vẽ quy hoạch được duyệt.

- Hè đường cần được phủ mặt bằng vật liệu cứng liền khối hoặc lắp ghép đảm bảo bộ hành đi lại thuận lợi, thoát nước tốt, đảm bảo vệ sinh môi trường, phù hợp kiến trúc cảnh quan, độ dốc ngang hè phố là $1,5\%$ và có hướng đổ ra mặt đường.

Điều 8. Quy định về phạm vi bảo vệ, hành lang an toàn đối với công trình hạ tầng kỹ thuật và công trình ngầm

1. Các công trình dự án đầu tư trong khu quy hoạch phải tuân thủ theo đúng quy định hiện hành và bảo vệ hành lang an toàn đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật trong đồ án, bao gồm: Công trình giao thông, cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp điện, thông tin liên lạc và hoàn trả hệ thống mạng cấp nước tưới tiêu.

2. Quy định cụ thể:

- Hành lang an toàn đối với đường giao thông là toàn bộ lộ giới quy hoạch cùng cấp đường đã được phê duyệt quy hoạch.

- Hành lang an toàn đối với công trình cấp nước (trạm cấp, điểm đầu nối, đường ống). Hành lang cống thoát nước mưa (đường cống, cửa thu, cửa xả), nước thải (trạm xử lý, đường ống, cửa xả), công trình cấp điện (trạm biến áp, đường dây, các điểm đầu nối hoàn trả) phải tuân thủ theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng, công trình hạ tầng kỹ thuật.

- Khu vực bảo vệ đường ống cấp nước tối thiểu là 0,5m.

- Khoảng cách tối thiểu của đường cáp điện ngầm với công trình xây dựng tối thiểu là 1m.

Điều 9. Quy định về hình thức kiến trúc, màu sắc mặt tiền công trình, yêu cầu về hoàn thiện cây xanh, bố cục sân vườn, hàng rào của công trình và trên hè đường

1. Các công trình khi xây dựng phải đảm bảo chỉ giới xây dựng. Hình thức kiến trúc trong toàn khu quy hoạch được thiết kế hiện đại hài hoà với cảnh quan xung quanh, kiến trúc công trình mang sắc thái vùng miền, phù hợp với điều kiện tự nhiên và khí hậu, gắn công trình nhà ở riêng lẻ với tổng thể kiến trúc của khu vực, khuyến khích sử dụng mái dốc, có khoảng sân trước và sân sau.

a) Đối với công trình công cộng, thương mại dịch vụ:

- Công trình thương mại dịch vụ: Hình thức kiến trúc hiện đại, sử dụng vật liệu hiện đại, thân thiện với môi trường, đường nét hình khối đơn giản phù hợp với tính chất và chức năng sử dụng công trình, sử dụng gam màu sáng; tường rào bao quanh khu đất xây dựng phải đảm bảo tầm nhìn giao thông và tầm nhìn cho công trình.

- Công trình nhà văn hóa: Kiến trúc phải đảm bảo tính dân tộc kết hợp với kiến trúc hiện đại và phải hòa nhập với cảnh quan chung, khuyến khích các công trình mái dốc lợp ngói; màu sắc công trình dùng gam màu sáng tỷ lệ phối kết sắc độ hợp lý tạo vẻ đẹp công trình; tổ chức không gian sân kết hợp với vườn, bồn hoa trước mặt công trình để tạo tổng thể không gian hài hòa; xây dựng tường rào mềm, thoáng, đảm bảo tầm nhìn giao thông và tầm nhìn cho công trình.

b) Đối với công trình trường học: Trường học phải đảm bảo các chỉ tiêu thiết kế kỹ thuật theo tiêu chuẩn ngành; hình thức kiến trúc hiện đại, bền vững thân thiện với môi trường; màu sắc công trình hài hòa, tránh các màu mạnh, sặc sỡ; không gian kiến trúc cảnh quan ngoài công trình tổ chức hoàn thiện, có sân chơi, cây xanh, vườn hoa để tôn công trình, đồng thời để tạo sự hài hòa với tổng thể không gian kiến trúc của toàn cụm công trình; tường rào bao quanh khu đất xây dựng phải đảm bảo tầm nhìn giao thông và tầm nhìn cho công trình.

c) Đối với công trình nhà ở:

Các dãy nhà xây dựng phải đảm bảo chỉ giới xây dựng; duy trì nét kiến trúc truyền thống, kiến trúc công trình mang sắc thái vùng miền, khuyến khích sử dụng mái dốc, có các khoảng sân trước và sân sau. Công trình sử dụng các màu sắc hài hòa với thiên nhiên như màu trắng, màu vàng nhạt, màu xanh nhạt; khuyến khích sử dụng vật liệu địa phương như mái ngói, cửa gỗ; với các khu nhà theo phong cách hiện đại sử dụng cửa khung nhôm kính, mặt tường ốp gạch, đá. Bố cục sân vườn hài hòa với sự liên kết hợp lý giữa sân vườn bên trong công trình và cảnh quan chung của khu vực; hàng rào mềm bằng cây xanh cắt xén kết hợp với cây bóng mát phía trong; tường rào bao quanh công trình không được xây đặc cao quá 1,2m làm cản trở tầm nhìn.

2. Quy định về các chi tiết kiến trúc của công trình tiếp giáp với tuyến đường:

- Trường hợp chỉ giới xây dựng trùng với chỉ giới đường đỏ, các quy định trên phải đảm bảo nguyên tắc sau: Không cản trở các hoạt động giao thông tại lòng đường; đảm bảo an toàn, thuận tiện cho các hoạt động đi bộ trên vỉa hè; không làm ảnh hưởng đến hệ thống cây xanh, công trình hạ tầng kỹ thuật nổi và ngầm trên tuyến phố hoặc từng đoạn phố; đảm bảo thống nhất về cảnh quan trên tuyến phố hoặc từng đoạn phố; đảm bảo tuân thủ quy định về phòng cháy chữa cháy và các hoạt động của phương tiện chữa cháy.

- Trường hợp chỉ giới xây dựng lùi vào so với chỉ giới đường đỏ, phải đảm bảo nguyên tắc sau: Không một bộ phận, chi tiết kiến trúc nào của công trình được vượt quá chỉ giới đường đỏ; đảm bảo tính thống nhất về cảnh quan trên tuyến phố hoặc từng đoạn phố; đảm bảo tuân thủ quy định về phòng cháy chữa cháy và các hoạt động của phương tiện chữa cháy.

3. Màu sắc: Mặt ngoài nhà (*mặt tiền, mặt bên*) không được sơn quét các màu đen, màu chói nắng và trang trí các họa tiết, màu sắc lòe loẹt không phù hợp với kiến trúc công trình, chi tiết đình, chùa, nhà thờ không được áp dụng vào mặt tiền công trình nhà ở.

4. Vật liệu xây dựng:

- Không được xây dựng các công trình kiến trúc bằng vật liệu thô sơ (*tranh, tre, nứa, lá*) trong khu dân cư, trừ những trường hợp có yêu cầu đặc biệt về kiến trúc và được sự cho phép của cơ quan quản lý xây dựng.

- Không sử dụng những vật liệu phản quang mạnh gây mất an toàn giao thông, không sử dụng những vật liệu trang trí không phù hợp với vị trí trang trí.

5. Tường rào bao quanh khu đất xây dựng:

Tường rào cứng phải đảm bảo tính an toàn, tầm nhìn giao thông và tầm nhìn cho công trình, phần xây đặc không được xây dựng cao quá 1,2m. Phải có hình thức kiến trúc thoáng, nhẹ, mỹ quan, đảm bảo tính thống nhất về hình thức hàng rào trong từng khu vực. Khuyến khích làm hàng rào mềm bằng cây xanh cắt xén kết hợp lớp cây bóng mát phía trong.

Điều 10. Quy định về vật thể kiến trúc, tổ chức các khu cảnh quan, tiểu cảnh

1. Các vật thể kiến trúc mang tính biểu trưng cao như: Cổng chào, tượng đài, đài phun nước phải thực hiện đầu tư xây dựng phù hợp với quy hoạch và được cấp phép (nếu có) của cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Đảm bảo tầm nhìn các tuyến đường khai thác cảnh quan một cách tối đa, tạo tầm nhìn đẹp từ các khu nhà ở và tạo điểm nhấn kiến trúc cho các tuyến đường và quảng trường.

3. Tại các khu khuôn viên cây xanh bố trí các tiểu cảnh nhỏ có tính chất tô điểm cho cảnh quan và phục vụ các tiện ích xã hội của khu dân cư.

4. Các công trình kiến trúc trong vườn hoa hay các khu sân chơi thể thao có quy mô 1 tầng, mật độ xây dựng trên toàn lô đất cây xanh tối đa là 5%.

Điều 11. Quy định tổ chức cây xanh công cộng, cây xanh đường phố

1. Mỗi tuyến đường chỉ trồng từ 1 đến 2 loại cây, tạo thành chuỗi, hệ thống cây xanh liên tục, hoàn chỉnh.

2. Loại cây trồng phải có đặc tính: Thân, cành chắc khỏe, rễ ăn sâu và không làm phá hỏng các công trình liền kề, ít rụng lá vào mùa đông, phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng khu vực, không có độc tố, hoa có màu sắc đẹp.

3. Vĩa hè trồng cây thân thẳng, không phát triển cành ngang.

4. Cây xanh khi trồng phải đảm bảo tiêu chuẩn: Chiều cao $\geq 2\text{m}$, đường kính thân cây $\geq 4\text{cm}$ (đối với cây tiểu mộc); chiều cao $\geq 3\text{m}$, đường kính thân cây $\geq 5\text{cm}$ (đối với cây trung mộc và đại mộc).

5. Cây xanh phải trồng cách các góc phố $\geq 5\text{m}$, cách các hẻm cứu hoả $\geq 2\text{m}$, cách cột đèn chiếu sáng và nắp hố ga $\geq 1\text{m}$, vị trí trồng cây nằm ở khoảng trước ranh giới hai nhà mặt phố và đảm bảo hành lang an toàn lưới điện.

6. Ô đất trồng cây xanh trên hè phố: Có lớp lát xung quanh gốc với cao độ bằng cao độ vỉa hè và thiết kế thoáng để thuận tiện cho việc chăm sóc cây.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 12. Các cơ quan có trách nhiệm quản lý quy hoạch xây dựng, đất đai các cấp căn cứ quy hoạch được duyệt và Quy định này để tổ chức, hướng dẫn thực hiện quản lý quy hoạch và đầu tư xây dựng theo đúng đồ án Quy hoạch chi tiết Dự án Tái định cư tập trung khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai tại xóm Tân Kim, xã Thần Sa.

Điều 13. Trong quá trình thực hiện dự án nếu có phát sinh vướng mắc khác so với quy định này cần đề xuất điều chỉnh. UBND huyện giao Ủy ban nhân dân xã Thần Sa rà soát, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định. Mọi hành vi vi phạm các điều khoản của Quy định này, tùy theo hình thức và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch chi tiết Dự án Tái định cư tập trung khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai tại xóm Tân Kim, xã Thần Sa được ấn hành và lưu trữ tại các cơ quan dưới đây để các tổ chức, cơ quan và nhân dân biết kiểm tra, giám sát và thực hiện:

- Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai;
- Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Võ Nhai;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Võ Nhai;
- Ủy ban nhân dân xã Thần Sa.